

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỶ ANH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 06/2017/HNGĐ- ST

Ngày 06 – 9 - 2017

V/v tranh chấp: Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỶ ANH – TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Nhung

2. Ông Nguyễn Văn An

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hoài Thanh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện kỳ anh, tỉnh hà tĩnh tham gia phiên tòa: Không

Ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 52/2017/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp: Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2017/QĐXXST- HNGĐ- ST ngày 11 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H

Địa chỉ cư trú: Thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

- Bị đơn: Anh Lê Ngọc H

Địa chỉ cư trú: Xóm B, xã C, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24 tháng 4 năm 2017, trong bản tự khai, tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về tình cảm: Chị và anh Lê Ngọc H là vợ chồng, đăng ký kết hôn ngày 01 tháng 7 năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn là do cách nghĩ, cách sống hoàn toàn khác nhau. Anh H thường xuyên xúc phạm, đánh đập chị H. Chị H nhiều lần có ý định ly hôn nhưng sau đó chị tiếp tục nhẫn nhịn vì các con. Tuy nhiên, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, giữa hai người không có sự tôn trọng lẫn nhau. Do vậy, chị H yêu cầu được ly hôn anh Lê Ngọc H.

Về con: Vợ chồng có 02 con chung

Họ tên: Lê Văn Vũ N – Sinh ngày: 06/4/2009

Họ tên: Lê Hoàng B – Sinh ngày: 23/8/2012

Do điều kiện kinh tế gặp khó khăn nên chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Lê Hoàng B vì cháu còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ hơn và giao con chung Lê Văn Vũ N cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án phân chia.

Để chứng minh cho lời trình bày của mình chị H giao nộp các tài liệu, chứng cứ bao gồm: Giấy đăng ký kết hôn (01 tờ , bản gốc); Chứng minh thư nhân dân (02 tờ, bản sao); giấy khai sinh (02 tờ, bản sao), Sổ hộ khẩu (01 quyển gồm 03 tờ, bản sao); bản tự khai (01 bản gốc).

Tại bản tự khai đề ngày 20 tháng 6 năm 2017, tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tại phiên tòa bị đơn là anh Lê Ngọc H trình bày:

Về tình cảm: Anh H và chị H là vợ chồng, đăng ký kết hôn ngày 01 tháng 7 năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Trong quá trình sinh sống vợ chồng có mâu thuẫn về cách nuôi dạy con chung nhưng mâu thuẫn đó không trầm trọng. Anh H vẫn còn tình cảm với chị H, mong muốn được đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con chung.

Về con: Vợ chồng có 02 con chung

Họ tên: Lê Văn Vũ N – Sinh ngày: 06/4/2009

Họ tên: Lê Hoàng B – Sinh ngày: 23/8/2012

Nếu chị H nhất quyết ly hôn thì anh H có nguyện vọng giao cả hai con chung cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H, mỗi tháng là 1.000.000đ (một triệu đồng) cho cả hai con chung (tiền cấp dưỡng cho mỗi con chung là 500.000đ/tháng), nếu chị H không nuôi được cả hai con thì anh H nhận nuôi cả hai con và yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng là 1.000.000đ (một triệu đồng) cho cả hai con chung (tiền cấp dưỡng cho mỗi con chung là 500.000đ/tháng).

Về tài sản: Anh H không yêu cầu Tòa án phân chia

Để chứng minh cho lời trình bày của mình, anh H giao nộp các tài liệu, chứng cứ bao gồm: bản tự khai (01 bản gốc).

Tại phiên hòa giải và ý kiến tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H và bị đơn Lê Ngọc H thống nhất được ý kiến về: Tài sản chung.

Nguyên đơn và bị đơn không thống nhất được với nhau về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn cho rằng tình cảm vợ chồng giữa chị và anh H đã không còn do bất đồng quan điểm sống, anh H thường sỹ nhục chị, vợ chồng không còn tôn trọng nhau nên đề nghị được ly hôn. Bị đơn Lê Ngọc H thừa nhận giữa vợ chồng có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về cách nuôi dạy con cái nhưng không đến mức trầm trọng. Anh H mong muốn được đoàn tụ với chị H, không đồng ý ly hôn như yêu cầu của chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm:* Chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, bạo lực, không tôn trọng nhau. Từ những mâu thuẫn trong cuộc sống, chị H không còn tình cảm với anh H. Mong muốn được ly hôn nhưng anh H không đồng ý. Tòa án đã tổ chức hòa giải và đề nghị các đương sự suy nghĩ nhưng chị H vẫn nhất quyết đề nghị ly hôn với anh H. Theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị H ly hôn với anh H.

[2]. *Về con chung:*

Mặc dù tại biên bản hòa giải ngày 10 tháng 7 năm 2017 anh Lê Ngọc H có nguyện vọng giao cả hai con chung cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H, mỗi tháng là 1.000.000đ (một triệu đồng) cho cả hai con chung (tiền cấp dưỡng cho mỗi con chung là 500.000đ/tháng). Tại phiên tòa hôm nay anh H cho rằng nếu chị H không nuôi được cả hai con thì anh H nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục cả hai con và yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng là 1.000.000đ (một triệu đồng) cho cả hai con chung (tiền cấp dưỡng cho mỗi con chung là 500.000đ/tháng). Tuy nhiên xét về điều kiện hoàn cảnh của hai bên và xem xét nguyện vọng muốn được anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục của cháu Lê Văn Vũ N. Theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình thì Tòa án chấp nhận nguyện vọng của chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Hoàng B và giao cháu Lê Văn Vũ N cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị H và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

[3]. *Về tài sản chung*: Cả chị Nguyễn Thị H và anh Lê Ngọc H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét

[4]. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn yêu cầu ly hôn. Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo thì chị H phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm.

[5]. *Về quyền kháng cáo*: Theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự, chị Nguyễn Thị H, anh Lê Ngọc H có mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 5, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

- Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Xử:

- *Về tình cảm*: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H. Chị H được ly hôn anh Lê Ngọc H

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung

Họ tên: Lê Văn Vũ N – Sinh ngày: 06/4/2009

Họ tên: Lê Hoàng B – Sinh ngày: 23/8/2012

Giao con chung Lê Văn Vũ N cho anh Lê Ngọc H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con

chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Tòa án.

Giao con chung Lê Hoàng B cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Tòa án.

Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Ngọc H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Ngọc H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về án phí:* Buộc chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh – tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số 0002425 ngày 20/6/2017.

- *Về quyền kháng cáo:* Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Ngọc H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- VKSND huyện Kỳ Anh (2 bản);
- Chi cục THA DS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Xuân Hoàng